

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An lập kế hoạch điều động tàu vào, rời khu vực Cửa Lò ngày 22 tháng 09 năm 2026

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Đại lý
I. BẾN CẢNG CỬA LÒ									
17.00 (21/09)	VTT 168	4.5	78.63	4730	N/A	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	N/A
17.30 (21/09)	QUANG HUY 36	4.2	79.80	2901	N/A	Cửa Lò	P/S	Cầu 2, Cửa Lò	N/A
18.00 (21/09)	HOÀNG TRIỆU 69	6.5	97.12	5295.6	CL09	Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	P/S	VMC
21.00 (21/09)	PACIFIC BEAUTY	7.9	124.95	14184	BT04+CL16	Cửa Lò	Cầu 3, Cửa Lò	P/S	KPB
22.00 (21/09)	HẢI SON 168	3.5	79.23	3270.43	N/A	Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	Cầu 3, Cửa Lò	N/A
00.00	TTP 59	5.0	105.67	7217	N/A	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	CNT
01.00	VTT 81	4.8	79.80	2819.7	N/A	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	N/A
02.00	DA KUN SHAN	5.8	106.84	6162.7	BT04+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 2, Cửa Lò	VOSA

05.00	MINH PHÁT 369	4.4	79.86	4546.8	N/A	Cửa Lò	P/S	Cầu 3, Cửa Lò	N/A
06.00	VIETSUN FORTUNE	7.06	117	7990.68	BT04+CL16	Cửa Lò	Cầu 4, Cửa Lò	P/S	CLSC
II. BẾN CẢNG CHUYÊN DỪNG VISSAI									
17.00 (21/09)	KEN VISTA (*)	6.4	184.75	38206	VS06+VS07+NH89	Vissai	P/S	Cầu 3, Vissai 1	S&A
17.30 (21/09)	QUANG HƯNG 889	2.5	79.80	4483	N/A	Vissai	Cầu 7, Vissai 1	Cầu 1, Vissai 1	N/A
18.00 (21/09)	QUANG HƯNG 568	2.8	79.48	3227	N/A	Vissai	Cầu 1, Vissai 1	Cầu 7, Vissai 1	N/A
18.30 (21/09)	GIA LINH 868 (*)	4.8	79.37	3264	N/A	Vissai	Cầu 7, Vissai 1	P/S	N/A
19.00 (21/09)	QUANG HƯNG 368	2.5	79.86	3123.6	N/A	Vissai	P/S	Cầu 7, Vissai 1	N/A
08.00	BÌNH MINH 188	2.7	79.80	4416.04	N/A	Vissai	Cầu 7, Vissai 1	Cầu 5, Vissai 1	N/A
11.00	QUANG HƯNG 889	5.2	79.80	4483	N/A	Vissai	Cầu 1, Vissai 1	P/S	N/A
12.00	HIỀN ANH 555	5.2	79.98	4680	N/A	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	N/A
15.00	ĐỨC THỊNH 17	3.2	79.80	5679.6	N/A	Vissai	Cầu 1, Vissai 1	P/S	VOSA
16.00	HOÀNG LONG 36	5.8	89.98	5289	VS06	Vissai	P/S	Cầu 1, Vissai 1	VOSA
17.00	PHƯƠNG NAM 169 (*)	5.2	94.99	5569.1	VS06	Vissai	Cầu 6, Vissai 1	P/S	N/A

III. BẾN CẢNG XĂNG DẦU NGHỊ HƯƠNG									
11.00	NHÀ BÈ 06	4.0	107.48	6788	BT04+CL16	Nghi Hương	Phao XD Nghi Hương	P/S	CLSC

Ghi chú: (*) Tàu thay đổi thời gian và vị trí cập/rời cầu.

Nơi nhận.

- Giám đốc (để báo cáo);
- Đại diện Cửa Lò (để thực hiện);
- Các phòng. AT-ANHH,TC-KT;
- Chi nhánh Hoa tiêu HH KV VI;
- Cty CP Cảng Nghệ Tĩnh;
- Công ty TNHH Cảng Cửa Lò;
- Cty CP XMSL Nghệ An;
- Cty TNHH MTV Petrolimex Nghệ An;
- Tổng kho XD DKC;
- Website Cảng vụ Hàng hải Nghệ An;
- Lưu: QLKCHT.

Nghệ An, ngày 21 tháng 09 năm 2026